TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 86/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 07/9/2018.
V/v tranh chấp: "Ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY - TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Vĩnh Hữu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Ngọc Tím.

Ông Trần Văn Tám.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Huỳnh Thanh An, Thư ký Tòa án.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình đã thụ lý số: 204/2018/TLST-HNGĐ ngày 19/6/2018 về việc tranh chấp *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2018/QĐXX-ST ngày 14/8/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Lê Thị Thu H, sinh năm 1986; (có mặt)
Địa chỉ: khu phố M, phường N, thị xã P, tỉnh Tiền Giang;
Tạm trú: ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Trần Văn N, sinh năm 1982; (có mặt)
Địa chỉ: khu phố M, phường N, thị xã P, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Lê Thị Thu H trình bày: Giữa chị Lê Thị Thu H và anh Trần Văn N kết hôn năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thị xã P, tỉnh Tiền Giang vào ngày 14/9/2016. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, trong cuộc sống phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên tranh cãi. Chị H và anh N đã sống ly thân từ tháng 5/2018 cho đến thời điểm hiện tại, cuộc sống vợ chồng tự ai nấy lo, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Vì thế về tình cảm vợ chồng không còn nên Chị H yêu cầu được ly hôn anh N;

Về con chung: Không có; Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa, chị Lê Thị Thu H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện: Chị H yêu cầu được ly hôn anh N.

Tại phiên tòa, anh Trần Văn N đồng ý ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thu H thì vụ án thuộc quan hệ pháp luật tranh chấp "Ly hôn" được quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Xét yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thu H được ly hôn anh Trần Văn N, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ vào lời trình bày và các chứng cứ do đương sự cung cấp thì giữa chị Lê Thị Thu H và anh Trần Văn N kết hôn năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thị xã P, tỉnh Tiền Giang vào ngày 14/9/2016. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, trong cuộc sống phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên tranh cãi. Chị H và anh N đã sống ly thân từ tháng 5/2018 cho đến thời điểm hiện tại, cuộc sống vợ chồng tự ai nấy lo, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Vì thế về tình cảm vợ chồng không còn nên Chị H yêu cầu được ly hôn anh N;

Tại phiên tòa, anh N đồng ý ly hôn theo yêu cầu của Chị H;

Vì thế Hội đồng xét xử nhận thấy cuộc sống vợ chồng giữa Chị H và anh N không còn hạnh phúc, cuộc sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được cho nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Lê Thị Thu H. Chị H được quyền ly hôn anh N.

Về án phí: Chị Lê Thị Thu H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 51, 56 Luật hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ các điều 92, 147, 220 Bộ luật Tố tụng Dân Sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án Dân sự.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Lê Thị Thu H. Chị Lê Thị Thu H được quyền ly hôn anh Trần Văn N.

Về án phí: Chị Lê Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà Chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001615 ngày 13/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự được quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm;

Trường hợp bản án, quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường)

Lưu: HS, AV

Trương Vĩnh Hữu